

Số: 1158/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương
thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 249/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 262/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) để chỉ đạo, điều phối việc thực hiện: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng

cao chất lượng giáo dục và đào tạo; Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển. Ban Chỉ đạo Trung ương gồm các thành viên sau:

1. Trưởng ban: Đồng chí Lê Minh Hưng, Thủ tướng Chính phủ.
2. Phó Trưởng ban Thường trực: Đồng chí Hồ Quốc Dũng, Phó Thủ tướng Chính phủ.
3. Phó Trưởng ban
 - a) Đồng chí Phạm Thị Thanh Trà, Phó Thủ tướng Chính phủ.
 - b) Đồng chí Lê Tiến Châu, Phó Thủ tướng Chính phủ.
4. Ủy viên Thường trực: Đồng chí Trịnh Việt Hùng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
5. Các Ủy viên
 - Đồng chí Hoàng Minh Sơn, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
 - Đồng chí Lâm Thị Phương Thanh, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
 - Đồng chí Đào Hồng Lan, Bộ trưởng Bộ Y tế.
 - Đồng chí Nguyễn Đình Khang, Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
 - Đồng chí Đặng Xuân Phong, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.
 - Đồng chí Nguyễn Hoàng Hiệp, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
 - Đồng chí Tạ Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Tài chính.
 - Đại diện lãnh đạo Bộ Công an.
 - Đồng chí Thượng tướng Nguyễn Quang Ngọc, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng.
 - Đồng chí Nguyễn Thanh Tú, Thứ trưởng Bộ Tư pháp.
 - Đồng chí Nguyễn Văn Sinh, Thứ trưởng Bộ Xây dựng.
 - Đồng chí Bùi Hoàng Phương, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
 - Đồng chí Nguyễn Thị Hà, Thứ trưởng Bộ Nội vụ.
 - Đồng chí Nguyễn Sinh Nhật Tân, Thứ trưởng Bộ Công Thương.
 - Đại diện lãnh đạo Bộ Ngoại giao.
 - Đồng chí Nguyễn Ngọc Cảnh, Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - Đồng chí Nguyễn Thị Hằng, Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Mời đồng chí Cao Xuân Thọ, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Mời đồng chí Phạm Hồng Hương, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

- Mời đồng chí Phan Như Nguyễn, Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam.

- Mời đồng chí Nguyễn Thu Hiền, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Mời đồng chí Nguyễn Tường Lâm, Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Mời đồng chí Cao Xuân Thu Vân, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Ban Chỉ đạo Trung ương là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng tham mưu, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều phối và giải quyết các công việc quan trọng, liên ngành trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia quy định tại Điều 1 Quyết định này.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương

a) Nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả.

b) Chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; xem xét, xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề quan trọng, liên ngành và những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền của từng bộ, cơ quan, địa phương.

c) Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách và văn bản hướng dẫn; điều phối việc lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ, nguồn lực, địa bàn và đối tượng thụ hưởng giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia và với các chương trình, dự án, chính sách khác theo quy định của pháp luật.

d) Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giai đoạn 05 năm, kế hoạch hằng năm; theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, phân bổ, sử dụng nguồn lực và giải ngân vốn; chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết và khen thưởng.

3. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương

a) Ban Chỉ đạo Trung ương làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 2 Quyết định này và hoạt động theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

b) Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương và lãnh đạo, điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo Trung ương. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương trực tiếp theo dõi, chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo phân công của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác có liên quan.

c) Trưởng Ban Chỉ đạo và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Ủy viên Thường trực và các Ủy viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của bộ, cơ quan nơi công tác để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Cơ quan Thường trực, cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương: Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương:

a) Bộ Nông nghiệp và Môi trường sử dụng Văn phòng Điều phối Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia làm cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương.

b) Các Bộ: Dân tộc và Tôn giáo, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế sử dụng đơn vị chuyên môn hoặc bộ phận hiện có làm đầu mối tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương và trách nhiệm của cơ quan chủ Chương trình mục tiêu quốc gia hoặc cơ quan chủ trì hợp phần của Chương trình mục tiêu quốc gia theo nhiệm vụ được giao, không làm phát sinh đầu mối quản lý nhà nước và không làm tăng biên chế; phối hợp với Cơ quan Thường trực và Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương trong tổng hợp, trao đổi thông tin và tham mưu xử lý các vấn đề chung, liên ngành có liên quan.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của các bộ, ngành trung ương, kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Quyết định số 822/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030, hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quyết định thành lập hoặc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia là tổ chức phối hợp liên ngành ở địa phương; thành lập hoặc kiện toàn 01 cơ quan làm nhiệm vụ thường trực, giúp việc Ban Chỉ đạo, bảo đảm chuyên trách, tinh gọn, hiệu quả, không làm phát sinh đầu mối quản lý nhà nước và không làm tăng biên chế của tỉnh, thành phố.

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, TCCV (2)₂₉

THỦ TƯỚNG



Lê Minh Hưng